

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 21/11/2022

**TIẾP ĐÀ HỒI PHỤC**

## Quốc tế

- Phố Wall tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ số Dow Jones tăng 0,59%, chỉ số NASDAQ tăng 0,01% và chỉ số S&P 500 tăng 0,48%. Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng tăng cùng với xu hướng chung của thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tương tự trong phiên giao dịch ngày thứ 6. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 0,06%, CAC 40 (Pháp) tăng 1,04%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch ngày cuối tuần, với mức giảm lần lượt là 1,91% và 2,41%. Bên cạnh đó giá một số nguyên vật liệu như than, đường, ngô tăng điểm nhẹ.
- GDP của Nga quý 3/2022 đã giảm 4% so với cùng kỳ năm 2021, khiến kinh tế Nga rơi vào suy thoái kỹ thuật.
- Ngân hàng Goldman Sachs dự báo giá dầu có thể tăng lên 125 USD/thùng nếu Trung Quốc dỡ bỏ các biện pháp phong tỏa Covid-19.

## Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch ngày thứ 6 cuối tuần, áp lực bán đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống suốt trong phiên, tuy nhiên chỉ số Vnindex đã được cải thiện dần về cuối phiên. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 0,07 điểm lên mốc 969,33 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều tăng nhẹ so với phiên trước đó, cổ phiếu ngành vật liệu cơ bản và viễn thông tăng nhẹ trong phiên giao dịch, với mức tăng lần lượt là 3,29% và 1,51%. Trong đó nhiều mã ghi nhận của nhà đầu tư như HPG, HSG, CTR.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhẹ với giá trị hơn 34,98 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như DGC, VND, CTG. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng với giá trị hơn 91,44 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như HPG, SSI, VND.
- Tính lũy kế đến ngày 20/10/2022, tổng vốn FDI vào Việt Nam đạt trên 435,2 tỷ USD, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn đầu.
- Ngân hàng nhà nước hút ròng gần 55.000 tỷ trong tuần vừa qua, bên cạnh đó lãi suất qua đêm cũng tăng lên mức trên 5%.

### Doanh nghiệp

-  VIC: Vingroup khởi động dự án nhà máy pin thứ 2 hơn 6.300 tỷ tại Hà Tĩnh.
-  CC1: HĐQT Tổng công ty Xây dựng số 1 góp 147 tỷ đồng thành lập công ty con CTCP Thương Mại Dịch vụ CC1.
-  VCB: Vietcombank và Eximbank Thái Lan thúc đẩy thương mại và đầu tư.
-  MSB: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam tài trợ đến 270% giá trị tài sản đảm bảo cho Doanh nghiệp ngành hàng tiêu dùng.
-  DCM: Dragon Capital trở thành cổ đông lớn của Đạm Cà Mau tương ứng 5,2036% tỷ lệ sở hữu.
-  PAT: CTCP Phốt pho Apatit Việt Nam sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức bằng tiền 100%.
-  DHC: CTCP Đông Hải Bến Tre điều chỉnh thời gian thanh toán cổ tức từ ngày 15/12 sang ngày 29/11 .
-  SMT: CTCP Sametel lấn sân sang mảng bất động sản, cổ phiếu giảm 81% sau hơn 1 năm.
-  NVL: CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va giải trình về việc giá cổ phiếu NVL giảm sàn 10 phiên liên tiếp.
-  OGC: CTCP Tập đoàn Đại Dương bất ngờ báo lãi đậm quý 3, cổ phiếu giảm sàn 5 phiên liên tiếp.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	21/11/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	969,33	0,01%	1,55%	-4,95%	-35,30%
HNX30 INDEX	295,39	2,98%	-0,52%	-18,16%	-63,24%
VN30 INDEX	971,20	0,02%	2,35%	-3,90%	-36,76%
S&P 500	3.965,34	0,48%	-0,69%	5,66%	-16,80%
Dow Jones	33.745,69	0,59%	-0,01%	8,57%	-7,13%
Nasdaq	11.146,06	0,01%	-1,57%	2,64%	-28,76%
Shanghai Composite	3.097,24	-0,58%	0,32%	1,92%	-14,91%
Nikkei 225	27.989,07	0,32%	0,09%	4,09%	-2,79%
Thailand SET	1.617,38	0,15%	-1,22%	1,64%	-2,43%
Malaysia	1.449,32	0,06%	-0,03%	3,50%	-7,54%
Philippine	6.437,38	0,53%	2,40%	7,58%	-9,62%
Indonesia JCI	7.082,18	0,53%	-0,10%	0,92%	7,61%
FTSE 100	7.385,52	0,53%	0,92%	5,97%	0,01%
DAX	14.431,86	1,16%	1,46%	13,36%	-9,15%
CAC 40	6.644,46	1,04%	0,76%	10,09%	-7,11%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TNI	3.060	784.500	6,99%
IDI	8.430	5.145.900	6,98%
NAV	18.400	1.500	6,98%
VCG	13.800	8.263.200	6,98%
TDH	2.760	334.100	6,98%
NKG	9.050	17.247.800	6,97%
VIP	6.290	673.500	6,97%
HDC	33.000	3.518.700	6,97%
APG	3.070	2.974.600	6,97%
GMC	10.750	6.600	6,97%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BTS	5.500	68.420	10,00%
BDB	9.900	100	10,00%
ITQ	2.200	128.300	10,00%
DIH	28.600	2.600	10,00%
ICG	5.500	400	10,00%
APS	5.500	2.319.327	10,00%
TTL	9.900	100	10,00%
CAN	30.900	100	9,96%
L14	24.300	859.966	9,95%
VNT	69.800	200	9,92%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HPX	13.950	2.700	-7,00%
SHI	13.950	709.300	-7,00%
ABS	5.720	3.487.500	-6,99%
SSC	33.300	700	-6,98%
IBC	15.350	12.600	-6,97%
DGC	54.900	8.514.600	-6,95%
BTT	37.200	1.400	-6,88%
CCI	23.000	700	-6,88%
PDR	18.350	198.000	-6,85%
NVL	29.250	1.270.300	-6,85%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ALT	18.000	100	-10,00%
PBP	11.700	65.700	-10,00%
POT	20.900	924	-9,91%
SMT	8.400	29.600	-9,68%
NBW	24.400	1.000	-9,63%
TPP	9.400	100	-9,62%
BTW	29.400	100	-9,54%
VC1	7.900	200	-9,20%
SED	16.000	23.900	-9,09%
TTZ	2.100	23.400	-8,70%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	HPG	190.793	DGC	108.061
2	KDH	69.151	VND	84.527
3	FUEVFNVD	47.193	CTG	73.957
4	NLG	37.254	GEX	63.421
5	VNM	22.730	SSI	62.302
6	DGW	21.710	KBC	50.316
7	FRT	16.937	DXG	36.658
8	PVT	15.105	STB	33.908
9	VHM	13.238	GAS	28.574
10	BID	10.950	VCB	25.969

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	16.624	SHS	68
2	PVS	15.898	KHS	53
3	TNG	1.858	IVS	51
4	VCS	1.304	HTP	26
5	LHC	387	HCC	19
6	PVI	176	NSH	11
7	PLC	165	BAX	7
8	THD	126	KVC	6
9	PSW	102	SD9	6
10	PRE	74	NBC	2

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	21/11/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	80,00	-1,91%	-6,84%	-5,94%	6,37%
Oil Brent	USD/bbl.	87,75	-2,41%	-5,79%	-6,15%	12,82%
Thép thanh	CNY/MT	3.682,00	0,30%	0,63%	1,32%	-
Nhôm	USD/MT	2.415,51	1,63%	-1,26%	10,90%	-13,82%
Đồng	USd/lb.	364,60	-1,42%	-4,74%	5,48%	-16,96%
Than	USD/MT	343,45	2,64%	5,09%	-11,45%	102,51%
Đường	USd/lb.	20,05	1,62%	2,09%	7,39%	8,79%
Ngô	USd/bu.	667,75	0,04%	1,48%	-1,95%	12,56%
Gas	USD/MMBtu	6,23	-1,04%	5,02%	25,65%	67,05%
Sữa	USD/cwt	21,01	-0,10%	0,14%	-3,36%	14,06%
Vàng	USD/t oz.	1.766,70	-0,49%	-1,35%	5,78%	-4,19%
Bạc	USD/t oz.	21,11	0,15%	-5,22%	9,73%	-10,69%
Lúa Mỳ	USd/bu.	822,00	-0,36%	-1,59%	-5,27%	6,51%
Thịt lợn	USd/lb.	84,23	-0,88%	-0,15%	-2,60%	3,38%
Thép	CNY/MT	3.720,00	0,24%	0,68%	0,35%	-18,21%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***